TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 94/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

P, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 136/2023/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Hải A, sinh năm 1998

HKTT: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Xóm T 2, xã P, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1998

Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Hải A và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Hải A và anh Dương Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Hải A và anh Dương Văn T thỏa thuận: Anh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Dương Nhật M, sinh ngày 10/8/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi hợp pháp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Chị A và anh T đều xác định không có.

2.4. Về nợ chung: Chị A và anh T đều xác định không có.

2.5. Về án phí: Chị A và anh T thỏa thuận, chị A tự nguyện chịu 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002094 ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Hoàn trả cho chị A 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung